

Số: 14 /SGDDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2023

V/v hướng dẫn một số điểm về tổ
chức thực hiện dự toán ngân sách
nhà nước năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở

Căn cứ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 7586/STC-QLNS ngày 20/12/2022 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (Công văn số 7586/STC-QLNS);

Để triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc (sau đây gọi chung là các đơn vị) đạt kết quả cao nhất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiên cứu kỹ và triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung hướng dẫn tại Công văn số 8363/STC-QLNS và các văn bản hiện hành; ngoài ra, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

1. Thực hiện cơ chế tự chủ

- Đối với cơ quan nhà nước: Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện các khoản chi theo chế độ nhà nước quy định.

- Việc mua sắm tài sản phải đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật. Khi thực hiện công tác mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách triển khai việc mua sắm theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ cải cách tiền lương giai đoạn 2023

Trên cơ sở dự toán Thành phố giao, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện phân bổ dự toán đến đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo các đơn vị được cân đối đủ nguồn thực hiện mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng.

Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2023, bao gồm:

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2022 còn dư chuyển sang.
- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2023. Phạm vi trích số thu được quy định cụ thể tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

3. Thực hiện thanh toán

- Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội,...) đảm bảo thanh toán chi trả từng tháng cho các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước. Các đơn vị tổ chức thực hiện việc chi trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương theo quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước và Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC. Kho bạc Nhà nước Hà Nội phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội và các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Trích nộp các khoản đóng góp (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

- Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa và các khoản chi có tính chất không thường xuyên khác: thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện đối với các khoản chi có hợp đồng và thực hiện thanh toán theo chế độ quy định đối với các khoản chi không có hợp đồng; đảm bảo việc chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng

Thủ trưởng các đơn vị tổ chức, chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời, xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và

thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

5. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

- Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và các văn bản quy định hiện hành.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách

Định kỳ các đơn vị gửi báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Kế hoạch Tài chính) trước ngày 10 hàng tháng (theo biểu số 01 kèm theo).

Trên đây là nội dung hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Kế hoạch - Tài chính) để tổng hợp, nghiên cứu, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC. 

GIÁM ĐỐC



Trần Thế Cường

Đơn vị:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023*(Số liệu báo cáo tính từ đầu năm đến hết tháng ... năm 2023)**Đơn vị tính: triệu đồng.*

| Số TT | Nội dung | Dự toán được giao | | | Thực hiện dự toán đến thời điểm báo cáo | Tỷ lệ thực hiện | | Lý do giải ngân thấp |
|-------|---|-------------------|----------------------|--|---|-----------------------------|---------------------------------------|----------------------|
| | | Tổng số | Dự toán giao đầu năm | Dự toán điều chỉnh, bổ sung trong năm (bao gồm cả kinh phí chuyên nguồn) | | So với dự toán giao đầu năm | So với dự toán sau điều chỉnh bổ sung | |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=cột 4*100/cột2 | 6=cột 4*100/cột1 | 7 |
| | TỔNG CỘNG | | | | | | | |
| 1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | | | | | | |
| | Trong đó: Kinh phí ngân sách Thành phố cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ | | | | | | | |
| 2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên/kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | | | | |
| * | Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên | | | | | | | |
| | Trong đó: Kinh phí ngân sách Thành phố cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021.NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ | | | | | | | |
| * | Chi nghiệp vụ (Chi tiết từng nghiệp vụ) | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| * | Kinh phí mua sắm | | | | | | | |
| * | | | | | | | | |

(Số liệu báo cáo tính từ đầu năm 2023 đến hết ngày cuối cùng của tháng báo cáo)

Ngày tháng năm 2023

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị